

Thủ tục: Cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài tại Việt Nam

1	Cơ sở pháp lý
	+ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014); được sửa đổi, bổ sung năm 2019 (Luật số 51/2019/QH14 ngày 25/11/2019) và năm 2023 (Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023). + Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia. + Nghị định số 66.7/2025/NĐ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên dữ liệu. + Nghị định số 327/2025/NĐ-CP ngày 18/12/2025 của Chính phủ quy định về chính sách nhập cảnh, xuaasty cảnh, cư trú đối với người nước ngoài tại Trung tâm tài chính quốc tế tại Việt Nam. + Thông tư số 70/2026/TT-BCA ngày 25/5/2026 của Bộ Công an về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10/6/2020 của Bộ Công an) và Thông tư số 31/2015/TT-BCA ngày 06/7/2015 của Bộ Công an hướng dẫn một số nội dung về cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, cấp giấy phép xuất nhập cảnh, giải quyết thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 65/2022/TT-BCA ngày 30/12/2022 và Thông tư số 06/2025/TT-BCA ngày 16/01/2025 của Bộ Công an). + Thông tư số 28/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.
2	Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	* Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có trụ sở đóng tại địa phương khi đề nghị cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài cần phải nộp hồ sơ theo quy định tại khoản Điều 16 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam tại Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh hồ sơ gồm: + Bản sao có chứng thực giấy phép hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền về việc thành lập tổ chức. + Văn bản giới thiệu con dấu, chữ ký của người có thẩm quyền của tổ chức. Việc nộp hồ sơ trên chỉ thực hiện một lần. Khi có thay đổi nội dung trong hồ sơ thì cơ quan, tổ chức phải có văn bản thông báo cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để bổ sung hồ sơ. * Người nước ngoài nhập cảnh có mục đích hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, và không thuộc diện chưa cho nhập cảnh, tạm hoãn xuất cảnh theo quy định tại Điều 21, Điều 28 và người nước ngoài

	thuộc các trường hợp được cấp thẻ tạm trú theo quy định tại Điều 36 Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.		
	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
3	1. Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân làm thủ tục mời, bảo lãnh (mẫu NA6 đối với cơ quan, tổ chức, NA7 đối với cá nhân); <i>mẫu NA7 đối với cá nhân</i> ;	x	
	2. Tờ khai đề nghị cấp thẻ tạm trú (mẫu NA8);	x	
	3. Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế của người nước ngoài;	x	
	4. Giấy tờ chứng minh thuộc diện xem xét cấp thẻ tạm trú là một trong các loại giấy tờ như: giấy phép lao động, giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động hoặc các giấy tờ khác có giá trị chứng minh đủ điều kiện cấp thẻ tạm trú.	x	
	02 ảnh cỡ 2x3 cm (01 ảnh dán vào tờ khai, 01 ảnh rời). <i>Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì hộ chiếu phải gửi qua dịch vụ bưu chính công ích về cơ quan tiếp nhận; thành phần hồ sơ khác phải được chứng thực điện tử theo quy định, trường hợp chưa được chứng thực điện tử thì gửi hồ sơ về cơ quan tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</i>	x	
4	Số lượng hồ sơ		
	01 (một) bộ		
5	Thời gian xử lý		
	Không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		
6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		
	+ Trực tiếp tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Vĩnh Long. + <i>Trực tuyến: nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an.</i> + <i>Dịch vụ bưu chính công ích: nộp bổ sung hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích theo thông báo của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an (nếu có).</i>		

7	Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả			
	Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ lễ, tết).			
8	Lệ phí			
	Cấp thẻ tạm trú: + Thẻ tạm trú có thời hạn không quá 02 năm: 145 USD/thẻ. + Thẻ tạm trú có thời hạn từ trên 02 năm đến 05 năm: 155 USD/thẻ. + Thẻ tạm trú có thời hạn từ trên 05 năm đến 10 năm: 165 USD/thẻ.			
9	Trình tự thực hiện			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	Chuẩn bị hồ sơ theo quy định; nộp hồ sơ.	Cơ quan, tổ chức, cá nhân mời bảo lãnh	Giờ hành chính	Theo mục 3
B2	TIẾP NHẬN HỒ SƠ Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ, tài liệu và thực hiện quy định sau: - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: + Lập và giao Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (NB7); + Thu lệ phí, viết biên lai theo quy định;	Cán bộ tiếp nhận, trả kết quả	01 ngày	- NB7: Giấy biên nhận; - BM.02: Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - BM.03: Phiếu từ chối
	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: + Hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ bằng Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (BM.02); + Giao Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (BM.02) cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đến nộp hồ sơ; + Sau khi cơ quan, tổ chức, cá nhân đã hoàn thiện hồ sơ thì thực hiện theo quy định đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ; - Trường hợp hồ sơ không đủ			

	điều kiện thì không tiếp nhận và trả lời bằng Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (BM.03), ghi rõ lý do không tiếp nhận cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đã đề nghị; - Đối với các hồ sơ quá hạn: dự thảo Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả (BM.04)			tiếp nhận giải quyết hồ sơ; - BM.04: Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.
B3	Xử lý hồ sơ: - Cán bộ xử lý hồ sơ tiến hành nhập dữ liệu vào máy tính và tra cứu đối tượng: + Nếu người đề nghị cấp thẻ tạm trú không thuộc diện chú ý thì in phiếu đề xuất kèm hồ sơ trình lãnh đạo phê duyệt; + Nếu người đề nghị cấp thẻ tạm trú thuộc diện chú ý thì đề xuất lãnh đạo duyệt ký văn bản nêu lý do chưa cấp và có Thông báo với cơ quan, tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ.	Bộ phận xử lý hồ sơ	1,5 ngày	- BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ;
B4	Duyệt ký hồ sơ và hoàn thiện hồ sơ: - Lãnh đạo Phòng duyệt ký hồ sơ đề nghị cấp thẻ tạm trú. Bàn giao cho cán bộ tiếp tục hoàn thiện hồ sơ theo quy định. - Hoàn thiện hồ sơ: + Cán bộ xử lý hồ sơ tiến hành in thẻ tạm trú, dán ảnh người được cấp thẻ tạm trú, sau đó chuyển hồ sơ trình lãnh đạo duyệt ký. + Sau khi lãnh đạo ký thẻ tạm trú, cán bộ xử lý tiếp nhận, đóng dấu hoàn tất thủ tục và chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả.	Lãnh đạo Phòng và bộ phận xử lý hồ sơ	1,5 ngày	- BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ;
B5	Trả kết quả: cơ quan, tổ chức, cá nhân khi đến lấy kết quả mang	Bộ phận tiếp nhận,	01 ngày	- Hộ chiếu, thẻ tạm trú;

	theo Giấy biên nhận hồ sơ.	trả kết quả		- BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ;
B6	Thống kê và theo dõi	Bộ phận chuyên môn, nghịệp vụ	Giờ hành chính	Lưu hồ sơ.
Lưu ý	- <i>Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc BM.05 phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 9.</i> - <i>Trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu chính đáng của cơ quan, tổ chức, cơ sở và cá nhân thì thời hạn thực hiện TTHC có thể ngắn hơn thời hạn pháp luật quy định.</i>			

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu	Biểu mẫu
1	NA6	Công văn đề nghị cấp thẻ tạm trú cho người nước ngoài	 mau NA6.doc
2	NA7	Đơn bảo lãnh cấp thẻ tạm trú	 mau NA7.doc
3	NA8	Tờ khai đề nghị cấp thẻ tạm trú	 mau NA8.doc
4	NA5	Cấp thị thực gia hạn tạm trú	
5	BM.02	Phiếu hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung hồ sơ.	 BM.02.doc
6	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	 BM.03.doc
7	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.	 BM.04.doc
8	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	 BM.05.doc

9	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ.	 BM.06.doc
---	-------	--------------------	--

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ cần lưu
1	Hồ sơ theo mục 3.
2	Giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.
3	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
4	Sổ theo dõi hồ sơ.
5	Các giấy tờ có liên quan đến việc cấp thẻ tạm trú.
6	Các hồ sơ khác có liên quan.
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh, Công an tỉnh Vĩnh Long theo quy định hiện hành.	